

Số: 37 /2015/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2015

**THÔNG TƯ**

**Quy định thủ tục cấp Giấy phép  
nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ**

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;*

*Căn cứ Nghị định số 114/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định đối tượng, điều kiện được phép nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Môi trường và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam,*

*Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ.*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này quy định về thủ tục cấp, cấp lại và thu hồi Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ tại Việt Nam.

2. Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài liên quan đến thủ tục cấp, cấp lại và thu hồi Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ tại Việt Nam.

**Điều 2. Văn bản xác nhận về vốn pháp định**

Doanh nghiệp nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ phải có văn bản xác nhận vốn pháp định tối thiểu năm mươi (50) tỷ đồng Việt Nam như sau:

1. Đối với vốn góp bằng đồng Việt Nam và ngoại tệ tự do chuyển đổi: Văn bản của tổ chức tín dụng xác nhận khoản tiền phong tỏa tại tổ chức tín dụng của doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ; việc giải phóng khoản tiền phong tỏa tại tổ chức tín dụng chỉ được thực hiện sau khi doanh nghiệp được cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ hoặc khi doanh nghiệp nhận được văn bản thông báo từ chối cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ.

2. Đối với vốn góp bằng tài sản, bất động sản phục vụ trực tiếp cho mục đích kinh doanh nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ: Văn bản của tổ chức định giá có thẩm quyền xác nhận giá trị quy đổi thành tiền của tài sản, bất động sản.

3. Tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trực tiếp xác nhận vốn của doanh nghiệp chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của số liệu tại thời điểm xác nhận.

4. Đối với các doanh nghiệp đang thực hiện phá dỡ tàu biển, có thể sử dụng bảo lãnh của ngân hàng làm văn bản xác nhận vốn.

## **Chương II**

### **THỦ TỤC CẤP, CẤP LẠI VÀ THU HỒI**

#### **GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU TÀU BIỂN ĐÃ QUA SỬ DỤNG ĐỂ PHÁ DỠ**

**Điều 3. Thẩm quyền cấp, cấp lại và thu hồi Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ**

Bộ Giao thông vận tải là cơ quan có thẩm quyền cấp, cấp lại và thu hồi Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ.

**Điều 4. Thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ**

1. Doanh nghiệp đáp ứng các điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 114/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định đối tượng, điều kiện được phép nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 114/2014/NĐ-CP) lập một (01) bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ theo quy định tại khoản 2 Điều này, gửi trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác đến Cục Hàng hải Việt Nam.

2. Hồ sơ đề nghị bao gồm các giấy tờ sau:

a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép theo Mẫu số 01 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này (bản chính);

b) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (bản sao có chứng thực hoặc bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu);

c) Sơ đồ tổ chức của doanh nghiệp có các bộ phận chuyên trách theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 7 của Nghị định số 114/2014/NĐ-CP;

d) Văn bản xác nhận vốn pháp định theo quy định tại Điều 2 của Thông tư này (bản chính).

3. Tiếp nhận, xử lý hồ sơ

a) Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, Cục Hàng hải Việt Nam tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì cấp Giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo quy định; nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

b) Trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc hình thức phù hợp khác, nếu hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì chậm nhất hai (02) ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ, Cục Hàng hải Việt Nam phải có văn bản hướng dẫn doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ;

c) Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam thẩm định và báo cáo Bộ Giao thông vận tải xem xét, quyết định;

d) Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận văn bản thẩm định của Cục Hàng hải Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải xem xét cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ theo Mẫu số 02 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này; trường hợp không chấp thuận cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ phải có văn bản thông báo đến doanh nghiệp, Cục Hàng hải Việt Nam và nêu rõ lý do.

4. Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ có hiệu lực năm (05) năm, kể từ ngày cấp.

5. Doanh nghiệp có trách nhiệm nộp phí, lệ phí theo quy định.

#### **Điều 5. Thủ tục cấp lại Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ**

1. Trường hợp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ còn hiệu lực nhưng bị mất hoặc bị hư hỏng không thể tiếp tục sử dụng:

a) Doanh nghiệp đề nghị cấp lại Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ gửi một (01) bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác đến Cục Hàng hải Việt Nam;

b) Hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ bao gồm: Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ theo Mẫu số 03 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này (bản chính) và Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ đã được cấp còn hiệu lực đối với trường hợp bị hư hỏng (bản chính);

c) Trình tự tiếp nhận và xử lý hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều 4 của Thông tư này.

2. Trường hợp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ còn hiệu lực nhưng doanh nghiệp có thay đổi các nội dung liên quan thể hiện trong Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ đã được cấp:

a) Doanh nghiệp đề nghị cấp lại Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ gửi một (01) bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác đến Cục Hàng hải Việt Nam;

b) Hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ bao gồm: Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để

phá dỡ theo Mẫu số 03 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này (bản chính) kèm theo giấy tờ liên quan đến nội dung thay đổi (bản sao có chứng thực hoặc bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu) và Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ đã được cấp (bản sao);

c) Trình tự tiếp nhận và xử lý hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều 4 của Thông tư này;

d) Doanh nghiệp phải nộp lại bản chính Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ cũ ngay sau khi nhận được Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ được cấp lại.

3. Trường hợp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ hết hiệu lực: Doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 4 của Thông tư này.

4. Thời hạn của Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ được cấp lại như thời hạn của Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ đã được cấp trước đó.

5. Doanh nghiệp có trách nhiệm nộp phí, lệ phí theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 6. Thu hồi Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ**

1. Doanh nghiệp thuộc một trong các trường hợp sau đây bị thu hồi Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ:

a) Vi phạm điều kiện được cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 114/2014/NĐ-CP;

b) Cố ý làm sai lệch thông tin trong hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ;

c) Hoạt động sai mục đích hoặc không đúng với nội dung ghi trong Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ;

d) Doanh nghiệp bị Bộ Giao thông vận tải thu hồi Quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động hoặc ra Quyết định dừng hoạt động cơ sở phá dỡ tàu biển theo quy định tại Điều 15 của Nghị định 114/2014/NĐ-CP.

2. Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày phát hiện doanh nghiệp thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 1 Điều này hoặc theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền về xử lý vi phạm hành chính có liên quan, Cục Hàng hải Việt Nam báo cáo Bộ Giao thông vận tải ra quyết định thu hồi Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ.

3. Trường hợp doanh nghiệp bị phá sản hoặc giải thể, Cục Hàng hải Việt Nam báo cáo Bộ Giao thông vận tải ra quyết định thu hồi Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ căn cứ vào quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về phá sản hoặc giải thể doanh nghiệp.

4. Trường hợp doanh nghiệp thay đổi ngành nghề kinh doanh hoặc lý do khác theo đề nghị của doanh nghiệp, doanh nghiệp gửi văn bản kèm theo Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ còn hiệu lực (bản chính) đến Cục Hàng hải Việt Nam, Cục Hàng hải Việt Nam báo cáo Bộ Giao thông vận tải ra quyết định thu hồi Giấy phép.

5. Cục Hàng hải Việt Nam thông báo cho các cơ quan liên quan biết và công bố thông tin doanh nghiệp bị thu hồi Giấy phép trên Trang Thông tin điện tử của Cục Hàng hải Việt Nam.


### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 7. Hiệu lực thi hành**

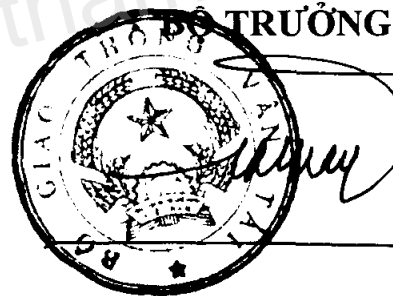
Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 9 năm 2015.

#### **Điều 8. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. 

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 8;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Báo GT, Tạp chí GTVT;
- Lưu: VT, MT (20).



**Đinh La Thăng**

## PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Thông tư số 37 /2015/TT-BGTVT ngày 28 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Mẫu số 01	Đơn đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ
Mẫu số 02	Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ
Mẫu số 03	Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ

[www.LuatVietnam.vn](http://www.LuatVietnam.vn)

Mẫu số 01

TÊN DOANH NGHIỆP  
ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP  
Số:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP  
NHẬP KHẨU TÀU BIỂN ĐÃ QUA SỬ DỤNG ĐỂ PHÁ DỠ**

Kính gửi: Cục Hàng hải Việt Nam.

1. Tên doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ: .....

2. Địa chỉ trụ sở chính:

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

3. Địa chỉ kinh doanh:

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

4. Người đại diện theo pháp luật:

- Họ tên: ..... Chức danh: .....

- Số CMND: ..... Ngày, nơi cấp: ..... Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số ..... do (*Tên cơ quan cấp*) cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

Đề nghị Cục Hàng hải Việt Nam thẩm định hồ sơ trình Bộ Giao thông vận tải cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng biển để phá dỡ cho:

- *Tên doanh nghiệp* được phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ.

- Thời hạn cấp phép: Từ ngày ..... đến ngày .....

- Thông tin về tàu nhập khẩu và các thông tin khác: (nếu có)

(*Tên doanh nghiệp*) cam kết thực hiện việc kinh doanh nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật.

Kèm theo Đơn đề nghị cấp Giấy phép: ..... , ngày..... tháng..... năm.....

.....;

.....;

**ĐẠI DIỆN**  
(Ký, đóng dấu)

Mẫu số 02

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY PHÉP  
NHẬP KHẨU TÀU BIỂN ĐÃ QUA SỬ DỤNG ĐỂ PHÁ DỠ**

Số: /năm/GPNKTB

Căn cứ Nghị định số 114/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định đối tượng, điều kiện được phép nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng;

Căn cứ văn bản số ..... của Cục Hàng hải Việt Nam báo cáo kết quả thẩm định Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ của doanh nghiệp ..... và đề nghị của Vụ trưởng Vụ Môi trường,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải cho phép doanh nghiệp sau đây được nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ:

1. Thông tin về doanh nghiệp:

- a) Tên doanh nghiệp: .....
- b) Người đại diện theo pháp luật: .....
- c) Địa chỉ trụ sở chính: .....
- d) Địa chỉ kinh doanh: .....
- d) Số, ngày cấp và nơi cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: .....

2. Thông tin về Giấy phép:

- a) Thời hiệu lực của Giấy phép: Từ ngày ..... đến ngày .....
- b) Loại tàu nhập khẩu hoặc thông tin khác: (nếu có)
- c) Nơi cấp, ngày cấp Giấy phép: Bộ Giao thông vận tải cấp ngày .....

Giấy phép này thay thế Giấy phép số ..... đã được Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải cấp ngày ..... (nếu cấp lại)

Đề nghị doanh nghiệp được cấp Giấy phép thực hiện đúng quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bộ Giao thông vận tải (01 bản chính);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (01 bản sao y bản chính);
- Cục Hàng hải Việt Nam (01 bản sao y bản chính);
- Tên doanh nghiệp (01 bản chính);
- .....
- Lưu: VT, MT.

**BỘ TRƯỞNG**

(Ký và đóng dấu)



Mẫu số 03

TÊN DOANH NGHIỆP  
ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP  
Số:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP  
NHẬP KHẨU TÀU BIỂN ĐÃ QUA SỬ DỤNG ĐỂ PHÁ DỠ**

Kính gửi: Cục Hàng hải Việt Nam

1. Tên doanh nghiệp đề nghị cấp lại Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ: .....
2. Địa chỉ trụ sở chính:  
Địa chỉ: .....  
Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....
3. Địa chỉ kinh doanh:  
Địa chỉ: .....  
Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....
4. Người đại diện theo pháp luật:  
- Họ tên: ..... Chức danh: .....  
- Số CMND: ..... Ngày, nơi cấp: ..... Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....
5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số ..... do (*Tên cơ quan cấp*) cấp ngày ..... tháng ..... năm
6. Đã được Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ số ..... có hiệu lực từ ngày ..... đến ngày .....
7. Lý do đề nghị cấp lại: .....

Đề nghị Cục Hàng hải Việt Nam thẩm định hồ sơ trình Bộ Giao thông vận tải cấp lại Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng biển để phá dỡ cho:

- *Tên doanh nghiệp* được phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ.
- Thời hạn cấp phép: Từ ngày ..... đến ngày.....
- Thông tin về tàu nhập khẩu và các thông tin khác: (nếu có)

(*Tên doanh nghiệp*) cam kết nội dung đề nghị cấp lại là đúng sự thật và thực hiện việc kinh doanh nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật.

Kèm theo Đơn đề nghị cấp lại: ....., ngày..... tháng..... năm.....

.....;  
.....;

**ĐẠI DIỆN**  
(Ký, đóng dấu)